

Số: 22 /KH-PGDĐT

Thuận An, ngày 16 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH KIỂM TRA NĂM HỌC 2022 – 2023

Căn cứ Quyết định số 1430/QĐ-SGDĐT ngày 13/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm học 2022 – 2023.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2022 – 2023, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục kiểm tra theo định hướng đổi mới, nội dung thanh tra kiểm tra gắn với yêu cầu công tác quản lý của ngành và đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác quản lý giáo dục của địa phương. Trong đó, tập trung kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; việc thực hiện các quy định của tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục; việc triển khai chủ trương đổi mới của ngành; việc thực hiện 09 nhiệm vụ chủ yếu, 05 nhóm giải pháp cơ bản của ngành giáo dục và đào tạo.

2. Thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị 1048/CT-BGDĐT, Chỉ thị số 5972/CT-BGDĐT, Kế hoạch số 200/SGDĐT-TTr, Công văn số 209/SGDĐT-TTr, Quyết định số 4405/QĐ-BGDĐT và Kế hoạch số 587/SGDĐT-TTr về tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác đổi mới quản lý giáo dục; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác kiểm tra các đơn vị trường học và các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

3. Chuẩn hóa hoạt động kiểm tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo theo: Thông tư số 05/2014/TT-TTCP; Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân (Thông tư 06/2014/TT-TTCP); Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh (Thông tư 07/2014/TT-TTCP); Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật tố cáo và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4. Kiểm tra việc thực hiện chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo; kiểm tra việc thực hiện quy định về phòng, chống bạo lực học đường; tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra nội bộ của đơn vị.

5. Kiểm tra các vấn đề dễ gây bức xúc trong dư luận như dạy thêm, học thêm, việc thực hiện các khoản thu chi, tuyển sinh đầu cấp, bảo quản và sử dụng cơ sở vật chất trang thiết bị; triển khai hoạt động xử lý sau kiểm tra bảo đảm hiệu quả kiểm tra trong thực tế; xử lý nghiêm minh, kịp thời, công khai các vi phạm (nếu có).

6. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về quy chế dân chủ; khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (trong chỉ thường xuyên); việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo (Chỉ thị 10/CT-TTg); việc thực hiện 3 công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

7. Tiếp tục kiểm tra việc tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THCS, tuyển sinh lớp 6 tạo nguồn và lớp 6 tiếng Anh tăng cường.

8. Kịp thời tổ chức kiểm tra đột xuất các nội dung phản ánh của dư luận, phương tiện thông tin đại chúng về các tiêu cực, sai phạm trong giáo dục và đào tạo; kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trong trường học, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm tại các trường học. Phát huy vai trò của hoạt động kiểm tra nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật; phát huy nhân tố tích cực; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về giáo dục; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

9. Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; trong đó tập trung kiểm tra việc thực hiện triển khai tổ chức dạy học lớp 1, lớp 2 và lớp 6; việc trang bị sách giáo khoa và tài liệu tham khảo.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo về công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng.

1.1. Tập trung tuyên truyền, quán triệt Luật Thanh tra; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật tiếp công dân; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Giáo dục, tiếp tục quán triệt sâu sắc Nghị định số 42/2013/NĐ-CP, Thông tư số 39/2013/TT-BGDĐT, Thông tư số 05/2014/TT-TTCP, Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT, Chỉ thị số 5972/CT-BGDĐT, Kế hoạch số 200/SGDĐT-TTr, Công văn số 209/SGDĐT-TTr, Quyết định số 4405/QĐ-BGDĐT, Kế hoạch số 587/SGDĐT-TTr, Nghị định số 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Thanh tra về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về

tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; nâng cao trách nhiệm và ý thức tuân thủ pháp luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực giáo dục.

1.2. Rà soát các văn bản hướng dẫn về kiểm tra, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng. Ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị trường học trực thuộc về công tác kiểm tra nội bộ.

2. Nội dung kiểm tra:

2.1. Kiểm tra hành chính nhà trường:

2.1.1. Kiểm tra đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ, thiếu, trình độ đào tạo, tỷ lệ đạt chuẩn, trên chuẩn, tỷ lệ giữa các môn; kết quả đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp, kết quả đánh giá xếp loại công chức, viên chức, nhân viên; danh hiệu thi đua, giáo viên dạy giỏi các cấp.

Đối với các trường ngoài công lập, phải đảm bảo tỷ lệ giáo viên cơ hữu, giáo viên thỉnh giảng, đúng trình độ chuyên môn theo quy định tương ứng với từng bậc học, cấp học.

2.1.2. Kiểm tra cơ sở vật chất kỹ thuật:

Theo quy định về cơ sở vật chất và thiết bị trong Điều lệ nhà trường, tập trung vào những nội dung sau:

- Phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng.
- Bàn ghế, đồ dùng dạy học, thư viện, sách, thiết bị, dụng cụ Thể dục thể thao (TDTT), sân chơi, bãi tập, khu vực vệ sinh, khu để xe, khu bán trú (nếu có): Đủ, thiếu, qui cách, chất lượng, bảo quản, hiệu quả sử dụng.

- Diện tích khuôn viên so với chuẩn quy định, quy hoạch và thủ tục pháp lý về quyền sử dụng đất đai.

- Cảnh quan trường học: Cổng trường, tường rào, cây xanh, khuôn viên trường học, Y tế học đường, vệ sinh học đường, môi trường sư phạm.

- Các điều kiện, hoạt động về an toàn tuyệt đối trong nhà trường.

- Ngân sách cho hoạt động giáo dục, giảng dạy.

Đối với trường ngoài công lập, chú ý yêu cầu tối thiểu về quy mô theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của các trường ngoài công lập.

2.1.3. Kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ:

a) Kế hoạch phát triển giáo dục:

- Thực hiện chỉ tiêu, số lượng học sinh từng lớp, khối lớp và toàn trường.

- Thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục và tham gia xóa mù chữ.
- Thực hiện Quy chế tuyển sinh.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban.
- Hiệu quả đào tạo của nhà trường.

b) Hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh:

- Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục đạo đức trong và ngoài giờ lên lớp.
- Hoạt động của các đoàn thể. Hoạt động của giáo viên chủ nhiệm.
- Việc kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh, huy động nguồn lực xây dựng môi trường giáo dục.
- Kết quả giáo dục đạo đức học sinh: Thể hiện qua xếp loại hạnh kiểm, số học sinh bị kỷ luật, số học sinh cá biệt, số học sinh nghiện ma túy (nếu có) ...

c) Hoạt động và chất lượng giảng dạy, học tập các bộ môn văn hóa:

- Việc xây dựng các kế hoạch dạy, học: Kế hoạch quản lý chuyên môn của lãnh đạo; tổ chuyên môn, bộ phận và cá nhân.
- Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục các bộ môn văn hóa.
- Chất lượng giảng dạy của giáo viên qua dự giờ thăm lớp, phong trào đổi mới phương pháp dạy học, việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học và tự làm đồ dùng dạy học của giáo viên.
- Kết quả học tập của học sinh: Thông qua việc cho điểm bài kiểm tra, điểm tổng kết học kỳ và tổng kết cả năm học. Kết quả lên lớp, lưu ban Kết quả thi học sinh giỏi ...

Trường ngoài công lập thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch dạy học theo quy định của Điều lệ nhà trường tương ứng, bảo đảm việc dạy đủ và đúng tiến độ chương trình quy định cho cấp học, lớp học; thực hiện các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh; không dạy bớt, dạy dồn; thực hiện thời gian học tập theo biên chế năm học của cấp học, bậc học.

d) Chất lượng các hoạt động giáo dục khác:

Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch các hoạt động giáo dục lao động, hướng nghiệp; giáo dục thể chất; giáo dục ngoài giờ lên lớp.

2.1.4. Kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học:

- Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch năm học, học kỳ và hàng tháng của Hiệu trưởng; việc xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường. Xây dựng các quy chế phối hợp hoạt động giữa nhà trường với cấp ủy Đảng, các tổ chức đoàn thể xã hội với Ban đại diện Cha mẹ học sinh. Kế hoạch tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ, công khai, các chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, của ngành, các cuộc vận động trong ngành.

- Kiểm tra việc tổ chức thực hiện kế hoạch thông qua kiểm tra sổ nghị quyết của nhà trường, các tổ và các bộ phận có liên quan.

- Kiểm tra kế hoạch của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn về nội dung kế hoạch, chỉ tiêu và các biện pháp thực hiện, tính khả thi, phù hợp thực tiễn của kế hoạch.

- Kiểm tra công tác bán trú (cơ sở vật chất phục vụ bán trú; hoạt động của bộ phận nuôi dưỡng, chăm sóc; kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc học sinh).

b) Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Việc phân công, sử dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên hợp lý có hiệu quả.

- Việc quản lý kỷ luật lao động, trách nhiệm công tác, thực hiện chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước của các thành viên.

- Công tác đánh giá công chức, viên chức, nhân viên; khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước.

- Những chủ trương và biện pháp để giúp cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn.

- Việc thực hiện quy định về đạo đức nhà giáo. Việc xây dựng và thực hiện nội quy đơn vị đối với giáo viên.

c) Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường:

- Việc thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Việc tham gia xây dựng kế hoạch của các bộ phận, thành viên trong nhà trường.

d) Công tác tham mưu, xã hội hóa giáo dục; quan hệ phối hợp công tác giữa nhà trường với các đoàn thể:

- Những kết quả cụ thể trong công tác tham mưu với cơ quan quản lý cấp trên, với chính quyền địa phương.

- Các biện pháp thực hiện xã hội hóa giáo dục và kết quả đạt được.

- Quan hệ phối hợp công tác giữa nhà trường với các đoàn thể.



sơ số sách, bảo quản, giới thiệu, thống kê, phân loại, bổ sung sách báo, thiết bị dạy học; thực hiện giờ giấc, thái độ làm việc, ...

2.2.3. Kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm theo Quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ GDĐT ban hành kèm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 về việc quy định về dạy thêm, học thêm của Bộ GDĐT; Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Dương của Ủy ban nhân tỉnh Bình Dương ban hành kèm theo Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 14/12/2012 về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Bình Dương và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

2.2.4. Kiểm tra việc thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua của Ngành (quá trình triển khai của Lãnh đạo nhà trường, hồ sơ và hoạt động thực tế của đội ngũ).

2.3. Kiểm tra các tổ, nhóm trong nhà trường:

- Kiểm tra công tác quản lý của tổ trưởng: Nhận thức, vai trò, tác dụng, uy tín, khả năng lãnh đạo chuyên môn, ...

- Kiểm tra hồ sơ chuyên môn: Kế hoạch, nghị quyết, biên bản, chất lượng dạy, các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn, sáng kiến kinh nghiệm, ...

- Kiểm tra chất lượng dạy – học của tổ nhóm chuyên môn (việc thực hiện chương trình, chuẩn bị bài, chất lượng dạy học, việc thực hiện đổi mới phương pháp, sử dụng phương tiện, đồ dùng dạy học, việc kiểm tra, đánh giá học sinh, tác dụng, uy tín của tổ, nhóm chuyên môn trong trường, ...).

- Kiểm tra nề nếp sinh hoạt chuyên môn: Soạn bài, chấm bài, dự giờ, giảng mẫu, họp tổ, nhóm, ...

- Kiểm tra kế hoạch bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Kiểm tra chỉ đạo phong trào học tập của học sinh: Phụ đạo, ngoại khóa, thực hành, bồi dưỡng học sinh giỏi, ...

- Việc kiểm tra chuyên đề các tổ ít nhất 1 lần/tổ/năm học.

2.4. Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo:

2.4.1. Nội dung kiểm tra:

a) Trình độ nghiệp vụ sư phạm:

- Trình độ nắm yêu cầu của nội dung, chương trình, kiến thức, kỹ năng, thái độ cần xây dựng cho học sinh.

- Trình độ vận dụng phương pháp giảng dạy, giáo dục.

b) Việc thực hiện quy chế chuyên môn:

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, giáo dục.
 - Soạn bài, chuẩn bị đồ dùng dạy học theo quy định.
 - Kiểm tra học sinh và chấm bài theo quy định.
 - Bảo đảm thực hành thí nghiệm.
 - Bảo đảm các hồ sơ chuyên môn theo quy định.
 - Tự bồi dưỡng và tham dự các hình thức bồi dưỡng nghiệp vụ.
 - Tuân thủ quy định về dạy thêm, học thêm (có vi phạm hay không vi phạm).
- c) Kết quả giảng dạy:

- Điểm kiểm tra hoặc kết quả đánh giá môn học của học sinh từ đầu năm học đến thời điểm kiểm tra.
- Kết quả kiểm tra khảo sát chất lượng học sinh của người kiểm tra.
- Kết quả kiểm tra chất lượng các lớp giáo viên dạy so với chất lượng chung của toàn trường, so sánh với kết quả học tập của học sinh các năm học trước và mức độ tiến bộ so với lúc giáo viên mới nhận lớp.

d) Việc thực hiện các nhiệm vụ khác:

Hiệu trưởng đánh giá giáo viên bằng một phiếu về công tác chủ nhiệm lớp (nếu có) và công tác khác được phân công.

3. Kế hoạch cụ thể:

Thời gian	Nội dung	Điều chỉnh
Tháng 9/2022	-Kiểm tra tình hình đầu năm các trường -Lập kế hoạch kiểm tra năm học -Củng cố đội ngũ kiểm tra kiêm nhiệm, ra văn bản chỉ đạo hoạt động kiểm tra các đơn vị theo Quyết định của Trường Phòng GDĐT. -Thành lập Ban hướng dẫn nghiệp vụ, Tổ mạng lưới chuyên môn, ra văn bản chỉ đạo hoạt động thao giảng, dự giờ, báo cáo chuyên đề các đơn vị theo kế hoạch.	
Tháng 10/2022	-Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục -Kiểm tra chuyên đề 03 đơn vị. -Kiểm tra việc dạy thêm - học thêm -Kiểm tra công tác quản lý tài chính 01 đơn vị -Báo cáo tháng 10/2022	
Tháng 11/2022	-Kiểm tra chuyên môn 03 đơn vị.	

	-Báo cáo tổng kết kiểm tra năm học 2022-2023 cho Sở GDĐT	
--	---	--

- Tùy theo tình hình thực tế, kế hoạch kiểm tra có thể điều chỉnh cho phù hợp.
- Các trường hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tùy theo tình hình thực tế và có báo cáo cho Thanh tra Sở GDĐT theo quy định.
- Cử đội ngũ công tác viên thanh tra tham dự lớp tập huấn thanh tra, kiểm tra khi có công văn.

Trên đây là kế hoạch công tác kiểm tra năm học 2022-2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Sở GDĐT Bình Dương;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các trường Mầm non, Mẫu giáo, TH, THCS;
- Lưu VT.

TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Võ Anh Tuấn